

Số: 56 /KH-THS2MM

Mường Mươn, ngày 04 tháng 3 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 ngành Giáo dục năm 2024

*Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-BCĐ ngày 07/02/2024 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện Mường Chà về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Mường Chà năm 2024; Kế hoạch số 376/KH-SGDĐT ngày 19/02/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ngành Giáo dục năm 2024;*

*Trường PTDTBT TH số 2 Mường Mươn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong năm 2024, với các nội dung cụ thể như sau:*

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, sâu sắc các nội dung Đề án 06 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn trường nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Huy động sự vào cuộc của cả trường, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị trường học, sự tham gia của cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; xác định thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng và hoàn thiện xác thực dữ liệu Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo đúng mục tiêu của Chính phủ đề ra trong Đề án.

- Kịp thời đề ra các giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện của cơ quan, đơn vị, cá nhân.

- Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công nhiệm vụ chung của huyện, tỉnh.

## **2. Yêu cầu**

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung của Đề án đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh trong toàn trường nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 để triển khai thực hiện đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Người đứng đơn vị phải phát huy vai trò gương mẫu, trách nhiệm, quá trình thực hiện nhiệm vụ phải tuân thủ phương châm 05 rõ "**rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm**" và "**kết quả, trách nhiệm thuộc về người đứng đầu**".

- Mỗi tập thể, cá nhân được giao nhiệm vụ phải xác định rõ trách nhiệm để tổ chức thực hiện nghiêm túc; đảm bảo sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành.

- Quá trình triển khai thực hiện phải chấp hành, tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc các quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

- Phổ biến, triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả Kế hoạch 481/KHBCĐ ngày 30/01/2024 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh; Kế hoạch 31/KH-BCĐ ngày 07/02/2024 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện Mường Chà;

- Triển khai thực hiện thành công các Mô hình điểm trong lĩnh vực giáo dục đào tạo theo chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2024.

- Tiếp tục cập nhật, bổ sung đầy đủ thông tin dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh có sự thay đổi thông tin, cập nhật mới; đảm bảo hoàn thiện việc xác thực thông tin cá nhân của học sinh và cán bộ, giáo viên trên Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các nhà trường, bổ sung cơ sở vật chất, nguồn nhân lực đảm bảo trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Đẩy mạnh việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ kết nối, tạo lập dữ liệu dùng chung, đặc biệt là dịch vụ công thiết yếu của ngành.

## **III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến và triển khai đầy đủ các nội dung nhiệm vụ của Đề án 06 trong ngành Giáo dục**

Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến các nội dung,

nhiệm vụ của Đề án 06 đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động và học sinh trong toàn ngành. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan, các đơn vị nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao thể hiện qua kết quả đạt được của từng nhiệm vụ cụ thể.

Thực hiện tuyên truyền qua nhiều hình thức cụ thể qua băng rôn, khẩu hiệu, xây dựng và viết tin bài đăng tải trên Website của đơn vị và của phòng; lồng ghép các nội dung tuyên truyền, triển khai, hướng dẫn qua các buổi sinh hoạt chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn, ngoại khoá... Xác định việc thực hiện Đề án 06 là nhiệm vụ trọng tâm quan trọng của Ngành Giáo dục trong năm 2024, đặc biệt là thực hiện các mô hình điểm về quản lý nhà trường, xác thực qua định danh điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt.

## **2. Triển khai, cập nhật cơ sở dữ liệu ngành, phối hợp kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư**

Tiếp tục cập nhật, bổ sung thông tin của học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành lên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục theo đúng tiến độ thời gian quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn khác.

Phối hợp với ngành Công an để thực hiện rà soát, xác thực thông tin của học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục đào tạo của huyện để chủ động trong việc quản lý chỉ đạo, điều hành, sẵn sàng cung cấp, chia sẻ dữ liệu khi được yêu cầu.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, ưu tiên triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình về xét tuyển học sinh đầu cấp trên cơ sở mã định danh đồng nhất trong cơ sở dữ liệu ngành.

Bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tiếp tục số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và sử dụng các phương thức khai thác thông tin cư trú của công dân theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

#### **4. Thực hiện cấp định danh điện tử cho học sinh và thu nhận hồ sơ CCCD cho học sinh đủ 14 tuổi**

Phối hợp chặt chẽ với ngành Công an, chính quyền địa phương kiểm tra, rà soát hồ sơ học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục để thực hiện định danh điện tử cho các em học sinh chưa thực hiện.

Các đơn vị trường THCS cử đầu mối là lãnh đạo đơn vị liên hệ làm việc với cơ quan Công an để kiểm tra, rà soát các trường hợp học sinh đủ 14 tuổi nhưng chưa có CCCD (*do chưa được cấp hoặc đã được cấp và bị thu hồi do sai thông tin cá nhân*), lập danh sách và đề nghị ưu tiên cấp bổ sung đảm bảo 100% học sinh tại các nhà trường đủ 14 tuổi có CCCD và định danh điện tử.

#### **5. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thu, nộp học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt**

Xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện các giải pháp thu, nộp học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt đảm bảo mục tiêu, lộ trình phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị trường học và địa phương theo Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 07/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; bám sát hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 2741/BGDĐT-KHTC ngày 29/06/2022 về việc hướng dẫn thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Triển khai đồng bộ phần mềm quản lý thanh toán không dùng tiền mặt trong phạm vi toàn ngành; liên thông, đồng bộ từ Sở GDĐT, Phòng GDĐT đến các đơn vị nhà trường để hỗ trợ học sinh, cha mẹ học sinh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, hỗ trợ cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục trong công tác quản lý, thực hiện và góp phần công khai, minh bạch tài chính.

Xác định các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và đề ra giải pháp khắc phục, lộ trình hoàn thiện việc thực hiện thanh toán theo hình thức không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục. Phấn đấu trong năm 2024, 100% các cơ sở giáo dục trong toàn huyện thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt với tỷ lệ giao dịch đạt ít nhất 80%.

#### **6. Triển khai thực hiện mô hình điểm về quản lý trường học, đăng nhập xác thực bằng tài khoản định danh điện tử VneID**

Triển khai thực hiện đồng bộ phần mềm quản lý nhà trường, hồ sơ sổ sách điện tử xác thực bởi chữ ký số; hoàn thành trước tháng 9 năm 2024 theo các văn bản chỉ đạo của Sở, Phòng GDĐT. Trong đó yêu cầu nhà cung cấp sản phẩm, dịch vụ đáp ứng được các yêu cầu về kỹ thuật để giáo viên có thể đăng nhập phần mềm bằng tài khoản định danh điện tử VneID (SSO) khi được Cục C06, Bộ Công an chấp thuận kết nối dịch vụ (*thời gian hoàn thành trước tháng 12, năm 2024*).

#### **7. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng CNTT đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

Bồi dưỡng nâng cao ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, người học làm việc và học tập hiệu quả trên môi trường số; kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục; tiếp tục triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến, cung cấp tài khoản cho người học để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên.

Khảo sát nhu cầu của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên để xác định nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn, cụ thể: Đối với đội ngũ cán bộ quản lý, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường và kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; đối với giáo viên, bồi dưỡng kỹ năng dạy - học trực tuyến, kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet, kỹ năng tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến đối với học sinh, kỹ năng sử dụng các phần mềm vào dạy học....

## **8. Đầu tư đảm bảo hạ tầng cơ sở vật chất và an toàn an ninh thông tin**

Tham mưu với các cấp bố trí nguồn kinh phí, tranh thủ các nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc đảm bảo thuật lợi trong quá trình triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 như trang bị đầy đủ máy tính, máy in, thiết bị kết nối để làm việc, đặc biệt là việc triển khai thực hiện dịch vụ công thiết yếu ngành Giáo dục.

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Ban giám hiệu nhà trường**

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, sâu sắc các nội dung Đề án 06 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Xây dựng kế hoạch thực hiện và chỉ đạo bộ phận Công nghệ thông tin là đầu mối triển khai, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện của CBQL, GV, NV trong nhà trường.

Triển khai và chỉ đạo thực hiện phần mềm chứng thư số Vnedu trong nhà trường.

Chủ động phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian mở tài khoản cho học sinh để thực hiện phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đạt chỉ tiêu đã đề ra.

Phối hợp với UBND xã và các đoàn thể tuyên truyền đến phụ huynh học

sinh trong nhà trường bằng nhiều hình thức khác nhau, đảm bảo tính hiệu quả của việc tuyên truyền. Đồng thời tuyên truyền, giáo dục ý thức các em học sinh về lợi ích, ý nghĩa của thanh toán điện tử đối với xã hội.

Thực hiện công khai các khoản thu của đơn vị và cử giáo viên, nhân viên hướng dẫn cụ thể cho phụ huynh học sinh về thực hiện các phương thức thanh toán điện tử đối với thu học phí và các khoản thu khác tại đơn vị nhà trường.

## **2. Đối với giáo viên, nhân viên nhà trường:**

Thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho phụ huynh học sinh tham gia thực hiện thanh toán điện tử đi đóng học phí, các khoản thu khác tại nhà trường bằng nhiều hình thức đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực như Trang thông tin điện tử của nhà trường, mạng xã hội (Zalo, Facebook,...), lồng ghép tuyên truyền qua các buổi hội họp phụ huynh học sinh, bằng tài liệu điện tử, tài liệu giấy, phát thanh,....

Thực hiện cài đặt phần mềm chứng thư số, sử dụng hồ sơ số sách điện tử thay cho hồ sơ giấy.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 ngành Giáo dục năm 2024 của trường PTDTBT Tiểu học số 2 Mường Mươn. Yêu cầu CBQL, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiên cứu, triển khai thực hiện tốt kế hoạch này./.

**NGƯỜI LẬP**

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hoa**

**Nguyễn Thị Liễu**

